*Tiết PPCT: 03***LUYỆN TẬP**

**A. Mục tiêu:**

Qua bài học HS cần:

1. **Về kiến thức:** Hiểu được kiến thức cơ bản của: Mệnh đề, mệnh đề phủ định, mệnh đề chứa biến, mệnh đề kéo theo và mệnh đề tương đương.
2. **Về kỹ năng:** Biết áp dụng kiến thức cơ bản đã học vào giải toán, xét được tính đúng sai của mệnh đề, suy ra được mệnh đề đảo, mệnh đề phủ định của một mệnh đề, phát biểu được mệnh đề dưới dạng điều kiện cần, điều kiện đủ, điều kiện cần và đủ, sử dụng các ký hiệu để viết các mệnh đề và ngược lại.
3. **Thái độ:** Tích cực hoạt động, trả lời các câu hỏi.
4. **Kĩ năng:** Biết quan sát phán đoán chính xác.

**B. Phương pháp dạy học:**

1. Về cơ bản là gợi mở, vấn đáp và đan xen hoạt động nhóm.

**C. Chuẩn bị của GV HS:**

**- GV:** SGK, bảng phụ.

**- HS:** Ôn tập kiến thức và làm bài tập trước ở nhà (ôn tập kiến thức của bài Mệnh đề, làm các bài tập trong SGK trang 9 và 10).

**D.Tiến trình bài học:**

***1. Ổn định lớp:***

***Hoạt động 1: Kiểm tra bài cũ (20 phút)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Nội dung** |
| GV gọi HS đứng tại chỗ trả lời.  GV: Tổng kết kiến thức bài mệnh đề bằng cách treo bảng phụ**.**  GV chia nhóm, đưa yêu cầu.  *-Mời đại diện nhóm 1 giải thích?*  *-Mời HS nhóm 2 nhận xét về giải thích của bạn?*  *GV: Nêu kết quả đúng.* | -Học sinh trả lời câu hỏi: Em hãy nhắc lại những kiến thức cơ bản về mệnh đề?  -Nhận xét phần trả lời của bạn.  HS chia lớp thành 6 nhóm để trao đổi các câu hỏi.  *Dự kiến trả lời:*  1.a)Là mệnh đề; b)Là mđ chứa biến; c)là mệnh đề chứa biến; d) Là mệnh đề.  2.a)”1794 chia hết cho 3” là mệnh đề đúng; mệnh đề phủ định là:”1794 không chia hết cho 3”;  b)”là một số hữu tỉ” là mệnh đề sai; mệnh đề phủ định:  ”không là một số hữu tỉ” ;  c)”là mệnh đề đúng; mệnh đề phủ định là:”.  d)””là mệnh đề sai; mệnh đề phủ định là:””.  HS trao đổi để đưa ra câu hỏi theo từng nhóm ⇒ các nhóm khác nhận xét lời giải *.* | **KIẾN THỨC CƠ BẢN**  1.Mệnh đề phải hoặc đúng hoặc sai.  Mệnh đề không thể vừa đúng, vừa sai.  2.Với mỗi giá trị của biến thuộc một tập hợp nàp đó, mệnh đề chứa biến trở trành một mệnh đề.  3.Mệnh đề phủ định của mệnh đề P là đúng khi P sai và sai khi P đúng.  4.Mệnh đề sai khi Pđúng và Q sai (trong mọi trường hợp khácđúng)  5.Mệnh đề đảo của mệnh đề là.  6.Hai mệnh đề P và Q tương đương nếu hai mệnh đề và đều đúng*.*  **BÀI TẬP**  Câu 1: Trong các câu sau, câu nào là mệnh đề, câu nào là mệnh đề chứa biến?  a) 3 + 2=5; b) 4+x = 3;  c) x +y >1; d) 2 - <0.  Câu 2: Xét tính đúng sai của mỗi mệnh đề sau và phát biểu mệnh đề phủ định của nó.  a) 1794 chia hết cho 3;  b) là một số hữu tỉ;  c)  d) |

***Hoạt động 2: Luyện tập và củng cố bài (20 phút)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Nội dung** |
| HĐTP1: *(****Bài tập về mệnh đề kéo theo và mệnh đề đảo, khái niệm “điều kiện cần và đủ”)*** | | |
| Yêu cầu các nhóm thảo luận vào báo cáo.  Mời HS đại diện nhóm 3 nêu kết quả.  Mời HS nhóm 4 nhận xét về lời giải cảu bạn.  GV ghi lời giải, chính xác hóa.  GV: Ngược lại với bài tập 5 là bài tập 6 (yêu cầu HS xem SGK)  GV hướng dẫn giải câu 6a, b và yêu cầu HS về nhà làm tương tự đối với câu 6c, d.  Bài tập 7 (SGK trang 10). Yêu cầu các nhóm thảo luận và cử đại diện báo cáo kết quả.  GV: Ghi kết quả của các nhóm trên bảng và cho nhận xét. | Thảo luận theo nhóm và cử đại diện báo cáo kết quả.  Nội dung:  a) Nếu a+b chia hết cho c thì a và b chia hết cho c.  Các số chia hết cho 5 đều có tận cùng bằng 0.  Tam giác có hai đường trung tuyến bằng nhau là tam giác cân.  Hai tam giác có diện tích bằng nhau thì bằng nhau.  b) Điều kiện đủ để a +b chia hết cho c là a và b chia hết cho c.  - Điều kiện đủ để một số chia hết cho 5 là số đó có tận cùng bằng 0.  - Điều kiện đủ để một tam giác có hai đường trung tuyến bằng nhau là tam giác đó cân.  - Điều kiện đủ để hai tam giác có diện tích bằng nhau là chúng bằng nhau.  - Điều kiện cần để a và b chia hết cho c là a + b chia hết cho c.  - Điều kiện cần để một số có tận cùng bằng 0 là số đó chia hết cho 5.  - Điều kiện cần để một tam giác là tam giác cân là hai đường trung tuyến của nó bằng nhau.  - Điều kiện cần để hai tam giác bằng nhau là chúng có diện tích bằng nhau. | Cho các mệnh đề kéo theo:  -Nếu a và b cùng chia hết cho c thì a + b chia hết cho c (a, b, c là những số nguyên).  -Các số nguyên có tận cùng bằng 0 đều chia hết cho 5.  -Tam giác cân có hai trung tuyến bằng nhau.  -Hai tam giác bằng nhau có diện tích bằng nhau.  a) Hãy phát biểu mệnh đề đảo của mỗi mệnh đề trên.  b) Phát biểu mệnh đề trên, bằng cách sử dụng khái niệm”điều kiện cần”, “điều kiện đủ”. |
| HĐTP2: *(****Bài tập về kí hiệu )*** | | |
| Bài tập 5 và yêu cầu các nhóm thảo luận và báo cáo. GV ghi lời giải từng nhóm trên bảng, cho HS sửa và nhận xét. | HS làm cá nhân vào vở, hết thời gian 3 phút thì đổi bài cho bạn bên cạnh. | Bài 5 trang 10 SGK  Nội dung: |

***2. Củng cố toàn bài và hướng dẫn học ở nhà:***

- Xem lại các bài tập đã giải.

- Làm các bài tập đã hướng dẫn và gợi ý.

- Đọc và soạn trước bài mới: Tập hợp.

***3. Rút kinh nghiệm;***